

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KM
TỈNH HẢI DƯƠNG

Bản án số: 62/2024/HS-ST

Ngày: 08-8-2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KM, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đức Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Xô.
2. Bà Đinh Thị Tin.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Thăng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã KM, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã KM, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã KM, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 127/2023/HSST ngày 30/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2024/QĐXXST-HS ngày 19/01/2024, Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 39/2024/TB-TA ngày 28/01/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2024/HSST-QĐ ngày 05/02/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2024/HSST-QĐ ngày 06/03/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2024/HSST-QĐ ngày 03/04/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2024/HSST-QĐ ngày 03/5/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2024/HSST-QĐ ngày 03/6/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2024/HSST-QĐ ngày 03/7/2024, Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 39A/2024/TB-TA ngày 25/7/2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Xuân H1**, sinh năm 2002; tại KM, Hải Dương; nơi cư trú: Khu dân cư Tổng Xá, phường Thái Thịnh, thị xã KM, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Dưỡng và bà Nguyễn Thị Hẹn; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 28/7/2023 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã KM, tỉnh Hải Dương cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Hoàng Phương H2**, sinh năm 2000; tại KM, Hải Dương; nơi cư trú: Khu dân cư Nam Hà, phường Hiến Thành, thị xã KM, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Anh và bà

Trần Thị Hậu; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 28/7/2023 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã KM, tỉnh Hải Dương cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Xuân Đ1**, sinh năm 2000; tại KM, Hải Dương; nơi cư trú: Khu dân cư Tổng Xá, phường Thái Thịnh, thị xã KM, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Dũng và bà Nguyễn Thị Ước; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 28/7/2023 tại Nhà tạm giữ Công an thị xã KM, tỉnh Hải Dương cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Nguyễn Thị Thúy H3**, sinh ngày 28/02/2004; tại huyện Lập Thạch, tỉnh VP; đăng ký HKTT: Thôn Hạ, xã Ngọc Mỹ, huyện Lập Thạch, tỉnh VP; chỗ ở: Ngõ 396, đường THĐ, phường AL, thị xã KM, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Thu và bà Trần Thị Hà; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 28/7/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Nguyễn Thị Thúy T1**, sinh ngày 08/10/2004; tại huyện VT, tỉnh VP; đăng ký HKTT: Thôn C4, xã K3, huyện VT, tỉnh VP; chỗ ở: Ngõ 396, đường THĐ, phường AL, thị xã KM, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hoàng và bà Ngô Thị Thúy; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 28/7/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: **Lương Thị K1**, sinh năm 2003; tại huyện SD, tỉnh TQ; đăng ký HKTT: Thôn P3, xã P4, huyện SD, tỉnh TQ; chỗ ở: Ngõ 396, đường THĐ, phường AL, thị xã KM, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Sơn và bà Đinh Thúy Hạnh; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 28/7/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Chị Vàng Thị Hường, ông Nguyễn Đức Chung. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 23/7/2023, khi cả ba đang ngồi uống bia tại phường Thái Thịnh, Nguyễn Xuân H1 rủ Nguyễn Xuân Đ1 và Hoàng Phương H2 sau khi uống bia sẽ đi sử dụng ma túy, Đại và Hường đồng ý. Các bị cáo thống nhất: Đại,

Hương đi mua ma túy; Hùng thuê nhà nghỉ, nhân viên nữ phục vụ và loa, đèn để sử dụng ma túy; ai có tiền thì ứng trước sau khi sử dụng ma túy xong sẽ thanh toán sau. Sau đó Hùng có việc đi về trước, còn lại Đại và Hương bàn nhau đi mua ma túy tổng hợp (gọi là “keo” và “ke”) rồi đón Hùng cùng đi sử dụng. Đại sử dụng điện thoại gọi qua Messenger cho Phạm Văn Viên, sinh năm 1994, HKTT: Khu dân Hiệp Thạch, phường Hiệp Sơn, thị xã KM hỏi mua 03 viên ma túy “keo” và 02 túi ma túy “ke”, Viên đồng ý thống nhất giá là 3.600.000 đồng. Sau đó Hương nói chuyện điện thoại với Viên thống nhất Hương sẽ chuyển khoản cho Viên tiền mua ma túy và chuyển thêm tiền cho Viên để nhờ Viên rút tiền mặt ra chuyển lại cho Hương để chi tiêu, Viên đồng ý và hẹn gặp nhau tại khu vực cổng Khu đô thị Thành Công thuộc phường Hiệp An, thị xã KM và nhắn tin cho Đại số tài khoản ngân hàng của Viên. Sau đó, Hương chuyển khoản cho Viên số tiền 8.000.000 đồng, rồi cùng Đại đi ra điểm hẹn gặp Viên. Khi gặp nhau Viên đưa cho Đại 03 viên ma túy “keo” và 02 túi ma túy “ke” và đưa cho Hương số tiền 4.400.000 đồng. Đại điều khiển xe mô tô 34D1- 41.599 chở Hương đến nhà Hùng. Trên đường đi Đại gọi điện thông báo cho Hùng là đã mua được ma túy và bảo Hùng gọi thêm nhân viên và loa, đèn. Cả ba thống nhất đến nhà nghỉ Quyết Thắng ở phường An Sinh, thị xã KM, tỉnh Hải Dương. Hùng gọi điện cho Nguyễn Thị Thuý Hồng bảo Hồng rủ thêm Lương Thị K1, Nguyễn Thị Thuý Thảo và lấy bộ loa đèn đến nhà nghỉ Quyết Thắng để sử dụng ma túy cùng Hương, Đại. Hồng đồng ý vào bảo Khuyên, Thảo đi cùng, Thảo và Khuyên hiểu là đi phục vụ khách sử dụng ma túy và đồng ý. Sau đó Hồng nhắn tin báo cho Vàng Thị Hường là quản lý của Hồng, Khuyên, Thảo là Hồng cùng Khuyên, Thảo đi tiếp khách (Hường không biết là đi phục vụ khách sử dụng ma túy nên đồng ý). Hồng và Thảo, Khuyên bắt xe taxi đến điểm hẹn. Trên đường đi, Hồng bảo Thảo vào quán Kraoke Cây Thị ở phường AL lấy 01 túi xách bên trong có 01 bộ loa đèn, 01 thẻ nhựa.

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, các bị cáo Hùng, Hương và Đại đến nhà nghỉ Quyết Thắng. Tại đây, Hùng, Hương gặp ông Nguyễn Đức Chung - Là quản lý nhà nghỉ để thuê phòng. Ông Chung yêu cầu phải đặt cọc 500.000đ. Hương chuyển khoản cho ông Chung 3.000.000đ, bao gồm: 500.000đ tiền đặt cọc thuê phòng và 2.500.000đ là Hương nhờ ông Chung rút hộ tiền mặt cho Hương. Sau khi nhận được tiền, ông Chung đưa cho Hương số tiền 2.500.000đ và đưa chìa khoá phòng 407 cho Hương. Lúc này Đại đi ra xe mô tô lấy số ma túy vừa mua được cất trong cốp xe đem lên phòng. Khoảng 20 phút sau thì Hồng, Khuyên, Thảo đến nhà nghỉ Quyết Thắng, Khuyên cầm túi xách đựng bộ loa, đèn vào phòng 407. Khi vào phòng thì Khuyên mở túi xách lấy bộ loa để trên giường ngủ rồi lắp bộ đèn nháy để trên nóc tủ lạnh trong phòng và cắm điện, còn Hùng dùng điện thoại bật bluetooth kết nối với loa để bật nhạc. Lúc này thì Đại lấy 01 viên ma túy “keo” bẻ làm 02 phần rồi lấy 01 phần sử dụng bằng hình thức uống, 01

phần còn lại Hướng lấy sử dụng. Hùng cầm 02 viên ma túy “keo” đưa cho Hồng và Thảo mỗi người 01 viên. Hồng bẻ 01 viên làm 02 phần rồi Hồng sử dụng 01 phần, 01 phần còn lại Hồng đưa cho Khuyên nói “chị chơi đi”, Khuyên nhận và sử dụng bằng hình thức uống. Còn viên ma túy của Thảo được Thảo bẻ làm 02 phần, Thảo sử dụng 01 phần, còn 01 phần Thảo để xuống ghế; thấy vậy Hùng tự lấy sử dụng một ít, phần còn lại Hùng để trên ghế. Hùng bảo Thảo xuống quây lể tân mượn đĩa sứ để sử dụng ma túy “ke”. Thảo đi xuống gặp ông Chung mượn đĩa sứ thì ông Chung đi xuống bếp lấy 01 đĩa sứ màu trắng đưa cho Thảo cầm lên phòng. Thảo đem đĩa vào phòng vệ sinh dùng bật lửa hơi nóng đĩa, Hùng đưa cho Thảo túi ma túy “ke” để Thảo xào “ke”. Hướng đưa cho Thảo 01 tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng để Thảo quán làm ống hút. Khuyên giúp dùng vỏ đầu lọc thuốc lá để cố định 01 đầu ống hút. Sau khi Thảo dùng thẻ nhựa lấy từ túi sách để cùng loa, đèn xào “ke” xong, Thảo sử dụng đầu tiên, rồi Thảo bẻ đĩa ma túy đi mời Đại, Khuyên, Hướng sử dụng. Sau đó Hồng bẻ đĩa ma túy mời Hùng sử dụng và Khuyên tiếp tục bẻ đĩa ma túy mời Hướng sử dụng (Hướng đồng ý sử dụng). Sau khi sử dụng hết ma túy “ke” thì Hướng dùng điện thoại của Đại gọi điện cho Viên hỏi mua thêm 02 gói ma túy “ke” với giá 2.400.000đ, Viên đồng ý, rồi Hướng chuyển khoản cho Viên số tiền 2.400.000đ. Sau khi nhận được tiền, Viên đem 02 gói ma túy “ke” đến nhà nghỉ Quyết Thắng để 02 túi ma túy “ke” vào chậu cây gần cửa nhà nghỉ Quyết Thắng, rồi gọi điện vào điện thoại của Đại gặp Hướng nói cho Hướng biết vị trí để ma túy. Hướng bảo Hùng đi xuống lấy ma túy, Hùng đi xuống lấy ma túy cầm vào phòng để trên mặt bàn. Sau đó Thảo lấy ma túy đổ ra đĩa sứ vào xào ke, rồi bẻ đĩa ma túy đi mời Đại, Hùng mỗi người sử dụng 02 đường ke. Khuyên bẻ đĩa ma túy đi mời Hướng sử dụng. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 24/7/2023, Tổ công tác thuộc Công an thị xã KM đến phòng 407 kiểm tra, phát hiện trong phòng mở loa nhạc lớn, đã thu giữ: Trên giường 01 đĩa sứ màu trắng, trên mặt đĩa chưa 01 lượng chất bột dạng tinh thể màu trắng và 01 thẻ nhựa cứng, 01 ống hút được cuộn từ tờ tiền mệnh giá 20.000đ, 01 bật lửa ga màu vàng (cho chất bột dạng tinh thể màu trắng trên mặt đĩa sứ vào trong túi nilon niêm phong ký hiệu M1; niêm phong 01 đĩa sứ màu trắng, 01 ống hút cuộn bằng tờ tiền, 01 thẻ nhựa cứng vào hộp bìa cát tông được niêm phong ký hiệu M2); thu trên mặt bàn 01 túi nilon kích thước (2,5x2,5)cm, miệng túi có vạch màu xanh, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong M3), 01 mảnh viên nén màu trắng (được niêm phong M4); thu trên nền nhà 03 vỏ túi nilon màu trắng, miệng túi có vạch màu xanh, bên trong bám dính chất dạng tinh thể màu trắng (được niêm phong M5); Thu giữ 01 loa màu đen, nhãn hiệu Harmam/kardon và 02 đèn chiếu sáng, 01 túi xách bằng vải màu đỏ đen. Thu của Đại 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro, 01 xe mô tô 34D1- 41.599; thu của Hướng 01 điện thoại nhãn hiệu 14 Pro Max; thu của Hùng 01 điện thoại Iphone 7 Plus; thu của Hồng 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max; thu của Khuyên 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max; thu của

Thảo 01 điện thoại Iphone 8 Plus. Tổ công tác đã lập biên bản vụ việc, niêm phong vật chứng.

Cùng ngày Trung tâm y tế thị xã KM tiến hành test thử chất ma túy, kết quả xác định: Nguyễn Xuân Đ1, Nguyễn Xuân H1, Hoàng Phương H2, Nguyễn Thị Thuý Hồng, Lương Thị K1, Nguyễn Thị Thuý Thảo dương tính với ma túy Methamphetamine, Ketamine.

Tại Kết luận giám định số 364 /KL-KTHS, ngày 26/7/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong túi nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi đến giám định có khối lượng 0,434g, là ma túy, loại Ketamine; chất tinh thể màu trắng bám dính trên đĩa sứ, trên tờ tiền polime mệnh giá 20.000đ, trên thẻ nhựa, được niêm phong ký hiệu M2 gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine. Do lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng; chất tinh thể màu trắng trong túi nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M3 gửi đến giám định có khối lượng 0,723g, là ma túy, loại Ketamine; 01 (một) mảnh viên nén màu trắng, được niêm phong ký hiệu M4, gửi đến giám định tổng khối lượng 0,174g, là ma túy, loại MDMA; chất tinh thể màu trắng bám dính trên 03 túi nilon màu trắng, được niêm phong ký hiệu M5, gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine. Do lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Tại bản Cáo trạng số 119/CT-VKS ngày 29 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân (Viết tắt: VKSND) thị xã KM, tỉnh Hải Dương truy tố: Nguyễn Xuân H1, Hoàng Phương H2 và Nguyễn Xuân Đ1 về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (Viết tắt: BLHS) và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS; các bị cáo Nguyễn Thị Thuý Hồng, Nguyễn Thị Thuý Thảo và Lương Thị K1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS.

Tại phiên tòa:

- VKSND thị xã KM rút quyết định truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS đối với các bị cáo Nguyễn Xuân H1, Hoàng Phương H2, Nguyễn Xuân Đ1, đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt: HĐXX): Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Xuân H1, Hoàng Phương H2, Nguyễn Xuân Đ1, Nguyễn Thị Thuý Hồng, Nguyễn Thị Thuý Thảo và Lương Thị K1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 của BLHS; xử phạt bị cáo Hoàng Phương H2 từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam; xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H1 từ 07 năm 04 tháng đến 07 năm 07 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam; xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Đ1 từ 07 năm 04 tháng đến 07 năm 07 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam; xử

phạt bị cáo Nguyễn Thị Thúy T1 từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thúy H3 từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam; xử phạt bị cáo Lương Thị K1 từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam; *về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo; *về xử lý vật chứng*: Tịch thu tiêu huỷ: 0,085g ma túy, loại Ketamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 được niêm phong trogn bì thư ký hiệu T1; 0,633 ma túy, loại Ketamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M3 được niêm phong trogn bì thư ký hiệu T3; 0,135g ma túy, loại MDMA, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M4 được niêm phong trogn bì thư ký hiệu T4; 03 vỏ túi nilon màu trắng, viên khóa màu xanh, 01 vỏ phong bì ký hiệu M5 được niêm phong trogn bì thư ký hiệu T5; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 thẻ nhựa cứng hình chữ nhật màu đen được niêm phong trong hộp bìa catton ký hiệu T2; 01 túi xách bằng vải màu đỏ đen; Tịch phát mại sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max màu tím; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu xanh, ốp màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu ghi, ốp màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen; 01 loa màu đen, nhãn hiệu Harman/kardon; 02 đèn chiếu sáng; *về án phí*: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- *Bị cáo Hoàng Phương H2 khai nhận*: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện như bản cáo trạng đã nêu. Trong đó, Hùng là người khởi sướng việc sử dụng trái phép chất ma túy, thuê nhà nghỉ, nhân viên nữ phục vụ và loa đèn để sử dụng ma túy; bị cáo là người ứng tiền và cùng Đại đi mua 02 gói ma túy, loại Ketamine và 03 viên ma túy tổng hợp. Quá trình sử dụng ma túy tại nhà nghỉ Quyết Thắng, bị cáo là người đưa tờ tiền để Thảo quán ông hút. Sau khi mọi người sử dụng hết ma túy, bị cáo sử dụng điện thoại của Đại để gọi cho Viên mua thêm 02 gói ma túy, loại Ketamine. Khi Viên mang ma túy đến thì bị cáo là người phân công Hùng đi lấy ma túy lên để cho mọi người sử dụng; quá trình bị cáo và mọi người đang sử dụng ma túy thì bị Công an thị xã KM kiểm tra, phát hiện, đã thu giữ vật chứng và lượng ma túy mà bị cáo và mọi người đang sử dụng, gồm: Lượng ma túy trên mặt đĩa sứ để trên giường; 01 túi ma túy, loại Ketamine và 01 mảnh viên nén màu trắng trên mặt bàn. Số lượng ma túy bị thu giữ là số ma túy bị cáo, Hùng và Đại mua về để sử dụng, đang sử dụng thì bị bắt, ngoài mục đích sử dụng thì các bị cáo không còn mục đích nào khác. Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

- *Bị cáo Nguyễn Xuân H1 khai nhận*: Xác định lời khai của bị cáo Hường là đúng và thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo

là người đề xuất việc cả ba sử dụng trái phép chất ma túy, thuê nhà nghỉ, nhân viên phục vụ và loa, đèn để sử dụng ma túy; còn Hường và Đại là người đi mua ma túy. Quá trình sử dụng ma túy tại nhà nghỉ Quyết Thắng, bị cáo là người phân công Thảo đi mượn đĩa sứ và kết nối điện thoại với loa để bật nhạc sử dụng ma túy. Sau khi mọi người sử dụng hết ma túy, bị cáo Hường là người liên hệ mua thêm ma túy về để mọi người sử dụng. Việc Hường mua thêm ma túy bị cáo và Đại đều biết và đồng ý; quá trình bị cáo và mọi người đang sử dụng ma túy thì bị Công an thị xã KM kiểm tra, phát hiện, đã thu giữ vật chứng và lượng ma túy mà bị cáo và mọi người đang sử dụng, gồm: Lượng ma túy trên mặt đĩa sứ để trên giường; 01 túi ma túy, loại Ketamine và 01 mảnh viên nén màu trắng trên mặt bàn. Số lượng ma túy bị thu giữ là số ma túy bị cáo, Hường và Đại mua về để sử dụng, đang sử dụng thì bị bắt, ngoài mục đích sử dụng thì các bị cáo không còn mục đích nào khác. Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

- *Bị cáo Nguyễn Xuân Đ1 khai nhận:* Xác định lời khai của Hường, Đại tại phiên tòa là đúng và thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện như bản cáo trạng đã nêu. Hùng là người khởi sướng, sau đó rủ bị cáo và Hường đi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo là người trực tiếp liên hệ với Viên rồi cùng Hường đi gặp Viên để mua ma túy. Sau khi mọi người sử dụng hết ma túy, bị cáo Hường mượn điện thoại của bị cáo để liên hệ với Viên mua thêm ma túy về để mọi người sử dụng. Việc Hường mua thêm ma túy bị cáo và Hùng đều biết và đồng ý; quá trình bị cáo và mọi người đang sử dụng ma túy thì bị Công an thị xã KM kiểm tra, phát hiện, đã thu giữ vật chứng và lượng ma túy mà bị cáo và mọi người đang sử dụng, gồm: Lượng ma túy trên mặt đĩa sứ để trên giường; 01 túi ma túy, loại Ketamine và 01 mảnh viên nén màu trắng trên mặt bàn. Số lượng ma túy bị thu giữ là số ma túy bị cáo, Hường và Hùng mua về để sử dụng, đang sử dụng thì bị bắt, ngoài mục đích sử dụng thì các bị cáo không còn mục đích nào khác. Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

- *Bị cáo Nguyễn Thị Thuý Hồng khai nhận:* Xác định lời khai của các bị cáo Hường, Hùng và Đại là đúng. Tới ngày 23/7/2023, bị cáo Hùng gọi điện thoại cho bị cáo và bảo bị cáo rủ thêm Khuyên, Thảo, mang theo bộ loa, đèn đi sử dụng ma túy. Bị cáo gọi Khuyên, Thảo đi sử dụng ma túy và phân công Thảo vào quán Karaoke Cây Thị để lấy loa, đèn và thẻ nhựa; quá trình sử dụng ma túy tại nhà nghỉ bị cáo là người bê đĩa sứ mời Hùng sử dụng ma túy; ma túy mà bị cáo và mọi người sử dụng do các bị cáo Hường, Hùng và Đại chuẩn bị. Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

- *Bị cáo Nguyễn Thị Thuý Thảo khai nhận:* Xác định lời khai của các bị cáo nêu trên là đúng. Tới ngày 23/7/2023, Hồng gọi điện rủ bị cáo đi sử dụng ma túy. Hồng phân công bị cáo vào quán Karaoke Cây Thị để lấy loa, đèn và thẻ nhựa; quá trình sử dụng ma túy tại nhà nghỉ bị cáo là người mượn đĩa sứ, dùng bật lửa

hơ nóng đĩa sứ rồi tiến hành xào ke; dùng tờ tiền quần ống hút; mời Đại, Khuyên, Hường và Hùng sử dụng ma túy; ma túy mà bị cáo và mọi người sử dụng do các bị cáo Hường, Hùng và Đại chuẩn bị. Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

- *Bị cáo Lương Thị K1 khai nhận*: Xác định lời khai của các bị cáo nêu trên là đúng. Tối ngày 23/7/2023, Hồng gọi điện rủ bị cáo đi sử dụng ma túy. Quá trình sử dụng ma túy tại nhà nghỉ bị cáo đã thực hiện các hành vi: lấy bộ loa để lên trên giường; lắp bộ đèn nháy để lên nóc tủ; bê đĩa sứ mời Hường 02 lần sử dụng ma túy. Số ma túy mà bị cáo và mọi người sử dụng do các bị cáo Hường, Hùng và Đại chuẩn bị. Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về các hành vi, quyết định tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS.

[2]. *Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy*: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, Kết luận giám định, Kết quả test ma túy và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 20 giờ 30 phút ngày 23/7/2023 đến 02 giờ 30 phút ngày 24/7/2023, tại phòng 407 Nhà nghỉ Quyết Thắng, thuộc phường An Sinh, thị xã KM, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Xuân H1, Hoàng Phương H2 và Nguyễn Xuân Đ1 và có hành vi chuẩn bị chất ma túy, địa điểm để sử dụng chất ma túy; Nguyễn Thị Thuý Hồng, Nguyễn Thị Thuý Thảo và Lương Thị K1 có hành vi chuẩn bị dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy rồi cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo sử dụng đến khoảng 2 giờ 30 phút ngày 24/7/2023 thì bị Tổ công tác thuộc Công an thị xã KM kiểm tra, phát hiện thu giữ vật chứng.

[3]. Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song vì thái độ coi thường pháp luật nên các bị cáo vẫn cố ý cùng nhau thực hiện. Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Xuân H1, Hoàng Phương H2, Nguyễn Xuân Đ1, Nguyễn Thị Thuý Hồng, Nguyễn Thị Thuý Thảo và Lương Thị K1 đã đủ yếu tố cấu thành “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS.

[4]. Khi lực lượng Công an vào kiểm tra, phát hiện thu giữ tại phòng 407 Nhà nghỉ Quyết Thắng: 0,085g ma túy, loại Ketamine trên đĩa sứ; 0,633 ma túy, loại Ketamine trong 01 vỏ túi nilon màu trắng; 0,135g ma túy, loại MDMA. Các

bị cáo đều xác định đây là lượng ma túy mà Hướng, Đại và Hùng mua về để mọi người sử dụng, các bị cáo đang trong quá trình sử dụng thì bị bắt, ngoài mục đích sử dụng thì các bị cáo không còn mục đích nào khác. Như vậy, số lượng ma túy nêu trên được xác định là ma túy mà Hướng, Hùng và Đại "cung cấp" cho mọi người sử dụng trong hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Như vậy, VKSND thị xã KM căn cứ vào Điều 319 BLTTHS, rút một phần quyết định truy tố các bị cáo Hướng, Hùng và Đại về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS, chỉ đề nghị HĐXX xét xử hành vi của các bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5]. Hành vi của các bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma túy của Nhà nước nên HĐXX thấy cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Xét tính chất, vai trò của từng bị cáo, HĐXX thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Trong đó: Nguyễn Xuân H1 là người khởi sự việc sử dụng trái phép chất ma túy, cùng Hướng, Đại cung cấp chất ma túy, thuê địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy, tìm người sử dụng ma túy, phân công việc chuẩn bị công cụ để sử dụng ma túy nên giữ vai trò đầu vụ; đối với Hoàng Phương H2, ngoài hành vi cung cấp chất ma túy, Hướng cùng Đại trực tiếp đi mua ma túy, khi hết ma túy Hướng chủ động liên hệ mua thêm ma túy rồi phân công Hùng đi lấy ma túy, đưa tiền 20.000đ cho Thảo để quán ông hút nên Hoàng Phương H2 giữ vai trò thứ hai; Nguyễn Xuân Đ1 giữ vai trò thứ ba; đối với Nguyễn Thị Thúy H3, Nguyễn Thị Thúy T1 và Lương Thị K1 đồng phạm với vai trò giúp sức. Trong đó, Nguyễn Thị Thúy H3 có hành vi tìm Thảo, Khuyến sử dụng ma túy, phân công Thảo lấy bộ loa, đèn, thẻ nhựa để sử dụng ma túy, mời Hùng sử dụng ma túy nên giữ vai trò thứ tư; Nguyễn Thị Thúy T1 có hành vi mượn đĩa sứ, xào ké, mời Đại, Khuyến, Hướng, Hùng sử dụng ma túy nên giữ vai trò thứ năm; Lương Thị K1 có hành vi giúp sức Hùng lắp đặt âm thanh, loa đèn, bê đĩa sứ mời Hướng sử dụng ma túy nên giữ vai trò cuối vụ.

[7]. *Về nhân thân*: Các bị cáo đều có nhân thân tốt.

[8]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo Hoàng Phương H2 có thời gian phục vụ quân ngũ (từ tháng 02/2019 đến tháng 01/2021), quá trình học tập được tặng thưởng nhiều giấy khen và có hành động ủng hộ Quỹ khuyến học, Quỹ xây dựng chữ thập đỏ.. nên được hưởng thêm tình

tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ xem xét, áp dụng cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[9]. *Về hình phạt bổ sung*: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10]. *Về xử lý vật chứng*:

[10.1]. Đối với 0,085g ma túy, loại Ketamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 được niêm phong trong bì thư ký hiệu T1; 0,633 ma túy, loại Ketamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M3 được niêm phong trong bì thư ký hiệu T3; 0,135g ma túy, loại MDMA, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M4 được niêm phong trong bì thư ký hiệu T4; 03 vỏ túi nilon màu trắng, viên khóa màu xanh, 01 vỏ phong bì ký hiệu M5 được niêm phong trong bì thư ký hiệu T5; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 thẻ nhựa cứng hình chữ nhật màu đen được niêm phong trong hộp bìa catton ký hiệu T2; 01 túi xách bằng vải màu đỏ đen là công cụ, phương tiện phạm tội, vật cầm tàng trữ, lưu hành, không có giá trị nay tịch thu và tiêu hủy.

[10.2]. Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, màu tím; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12Pro màu xanh, ốp màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu ghi, ốp màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen; 01 loa màu đen, nhãn hiệu Harman/kardon; 02 đèn chiếu sáng là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nay tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[10.3]. Đối với các đĩa CD chứa dữ liệu hỏi cung các bị cáo, được niêm phong trong bì thư là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo nên được lưu vào hồ sơ vụ án.

[11]. *Về án phí*: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12]. Trong vụ án này, Phạm Văn Viên có hành vi bán chất ma túy cho Đại, Hướng, đã bị Tòa án nhân dân thị xã KM xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 BLHS; đối với ông Nguyễn Đức Chung-Là quản lý nhà nghỉ Quyết Thắng có hành vi cho Thảo mượn chiếc đĩa sứ, nhưng không biết mục đích Thảo mượn đĩa sứ để sử dụng ma túy; không biết việc các bị cáo sử dụng ma túy tại phòng 407 nên hành vi của ông Chung không cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra không xử lý đối với ông Chung là phù hợp; đối với Vàng Thị Hường là quản lý của Hồng, Thảo, Khuyên nhưng không biết việc Hồng, Thảo, Khuyên sử dụng chất ma túy tại nhà nghỉ Quyết Thắng nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Hường là phù hợp; đối với Nguyễn Xuân H1, Hoàng Phương H2, Nguyễn Xuân Đ1, Nguyễn Thị Thuý Thảo, Nguyễn Thị Thuý Hồng và Lương Thị K1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Trưởng Công an thị xã KM đã ra

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58 và 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Xuân H1, Hoàng Phương H2, Nguyễn Xuân Đ1, Nguyễn Thị Thuý Hồng, Nguyễn Thị Thuý Thảo và Lương Thị K1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H1 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam, ngày 28/7/2023.

2.2. Xử phạt bị cáo Hoàng Phương H2 07 (Bảy) năm 05 (Năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam, ngày 28/7/2023.

2.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Đ1 07 (Bảy) năm 04 (Bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam, ngày 28/7/2023.

2.4. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thuý H3 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam, ngày 28/7/2023.

2.5. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thuý T1 07 (Bảy) năm 02 (Hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam, ngày 28/7/2023.

2.6. Xử phạt bị cáo Lương Thị K1 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam, ngày 28/7/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

3.1. Tịch thu tiêu huỷ: 0,085g ma túy, loại Ketamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 được niêm phong trong bì thư ký hiệu T1; 0,633g ma túy, loại Ketamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M3 được niêm phong trogn bì thư ký hiệu T3; 0,135g ma túy, loại MDMA, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M4 được niêm phong trogn bì thư ký hiệu T4; 03 vỏ túi nilon màu trắng, viên khóa màu xanh, 01 vỏ phong bì ký hiệu M5 được niêm phong trogn bì thư ký hiệu T5; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 thẻ nhựa cứng hình chữ nhật màu đen được niêm phong trong hộp bìa catton ký hiệu T2; 01 túi xách bằng vải màu đỏ đen.

3.2. Tịch thu, tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, màu tím; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12Pro màu xanh, ốp màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu ghi, ốp màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen; 01 loa màu đen, nhãn hiệu Harman/kardon; 02 đèn chiếu sáng.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an thị xã KM và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã KM, tỉnh Hải Dương ngày 29/01/2024).

3.3. Lưu hồ sơ các đĩa CD chứa dữ liệu hỏi cung các bị cáo, được niêm phong trong các bì thư.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Điều 6; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về... án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc Nguyễn Xuân H1, Hoàng Phương H2, Nguyễn Xuân Đ1, Nguyễn Thị Thuý Hồng, Nguyễn Thị Thuý Thảo và Lương Thị K1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 BLTTHS. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 08/8/2024./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã KM;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- VKSND thị xã KM;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã KM;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã KM;
- Chi cục THADS thị xã KM;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an thị xã KM;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Đức Huấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Đức Huấn